TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 11/4/2019
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quang Khang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. **Bà Nguyễn Hồng Lành**

2. **Ông Phan Văn Chiếu**

- *Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Yến Ly** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

***-** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Bà **Đoàn Vũ Loan** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2019/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Trần Thị L**, sinh năm 1977; Địa chỉ: ấp Nội Ô, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL. *(Có mặt)*

2. Bị đơn: Anh **Hàn Minh P**, sinh năm 1977**;** Địa chỉ: ấp PT, thị trấn PL, huyện PL, tỉnh BL. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trần Thị L trình bày: Chị và anh Hàn Minh P được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới năm 1993. Hôn nhân trên tinh thần tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn. Do đời sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn không thể giải quyết được nên chị và anh Hàn Minh P không còn sống chung từ ngày 13/02/2019 đến nay. Hiện nay, hôn nhân giữa chị và anh P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể kéo dài đời sống hôn nhân nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hàn Minh P.

Bị đơn anh Hàn Minh P trình bày: Hôn nhân giữa anh và chị Trần Thị L là tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh thì anh đồng ý.

Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P thống nhất xác định: Trong thời gian sống chung, vợ chồng có 02 người con chung là Hàn Tú Nghi, sinh

ngày 20/6/1994 và Hàn Tú Trinh, sinh ngày 23/11/1997 hiện nay các con đã thành niên, có đủ khả năng lao động để lo cho bản thân. Do đó, khi ly hôn chị L, anh P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung: Chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai nên khi ly hôn chị L và anh P thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long phát biểu ý kiến:***

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Đối với đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P sống chung từ năm 1993 nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ Điều 14, 53 Luật hôn nhân gia đình; nghị quyết số 35/2000/NQ-QH hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân và gia đình, không công nhận chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P là vợ chồng.

Về quan hệ con chung và tài sản chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Trần Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Hàn Minh P, đây là tranh chấp ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Anh Hàn Minh P có hộ khẩu thường trú tại huyện Phước Long nên căn cứ vào các Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án nhân dân huyện Phước Long thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P tự nguyện tổ chức lễ cưới và sống chung từ năm 1993. Tuy nhiên, do chị L và anh P không có đăng ký kết hôn theo quy định nên hôn nhân giữa chị L và anh P là không hợp pháp. Nay chị L yêu cầu ly hôn với anh P, căn cứ theo Điều 14; Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P là vợ chồng.

[4] Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P có 02 người con chung là Hàn Tú Nghi, sinh ngày 20/6/1994 và Hàn Tú Trinh, sinh ngày 23/11/1997. Con chung của chị L, anh P đã thành niên, theo chị L, anh P xác định các con của anh, chị đủ khả năng để tự nuôi mình. Do đó, chị L, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về quan hệ tài sản: Chị Trần Thị L, anh Hàn Minh P cùng thừa nhận vợ chồng không có tài sản chung, không nợ người khác, không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung khi ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng nghị quyết số 35/2000/NQ-QH hướng dẫn thi hành Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận chị Trần Thị L và anh Hàn Minh P là vợ chồng.

2. *Về con chung và tài sản chung*: Chị L và anh P không yêu cầu nên không giải quyết.

3. Về án phí: Chị Trần Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ. Chị L đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013826 ngày 13/02/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phước Long nên được chuyển thu án phí.

4. Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Khang

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.